

## Bài 20

# ÔN TẬP LỊCH SỬ THẾ GIỚI THỜI NGUYỄN THUỶ, CỔ ĐẠI VÀ TRUNG ĐẠI (1 tiết)

## I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Bài tổng kết là dịp để HS nắm lại một cách khái quát những điều cơ bản nhất của khoá trình. Về lâu dài, khoá trình có thể gợi lại trong HS những hình ảnh sinh động cụ thể, còn cái gì có thể đọng lại được chính là ở bài tổng kết.

Hơn nữa, bài tổng kết có thể giúp HS rất nhiều về phương pháp khái quát hoá. Vì thế, nó có ý nghĩa rất quan trọng và hoàn toàn không nên biến nó thành một bài nhắc lại một cách tẻ nhạt, nặng nề.

Đối với một bài chứa đựng nhiều thời kì lịch sử, kéo dài về mặt thời gian lịch sử như bài này, điều đó lại càng có ý nghĩa.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

- Dùng sơ đồ, biểu đồ, hướng dẫn HS nắm nội dung mốc của ba thời kì lịch sử.
- Nội dung chủ yếu và đặc điểm nổi bật của mỗi thời kì (vài điểm chính cần nhấn mạnh theo sơ đồ in ở cuối bài này).

## III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

Để HS hiểu rõ bài ôn tập, GV nên vẽ lại to hơn bản sơ đồ, kết hợp với hình ảnh, tranh vẽ để minh họa.

## IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

Nội dung cơ bản đã được trình bày trong SGK, làm sao để cuối cùng HS nắm được :

1. Các ý cơ bản của nội dung mỗi thời kì lịch sử.
2. Quy luật phát triển của lịch sử là sự vận động không ngừng từ thấp đến cao, trong đó mỗi sự chuyển biến đều không tách rời những điều kiện tự nhiên và bước tiến mới của nền kinh tế, của sản xuất.

3. Những thành tựu văn minh của loài người trên từng chặng đường lịch sử và ý nghĩa của nó đối với đời sống con người.

Vì nội dung đã được xác định và yêu cầu không đơn giản của một bài tổng kết, nên vấn đề còn lại chính là phương pháp.

– GV nên chuẩn bị trước một số biểu đồ, sơ đồ mà HS có thể dựa vào đó để phát biểu, nhận xét.

– GV nên chuẩn bị trước một số câu hỏi dẫn dắt và gợi ý để hướng dẫn HS nắm được đúng trọng tâm.

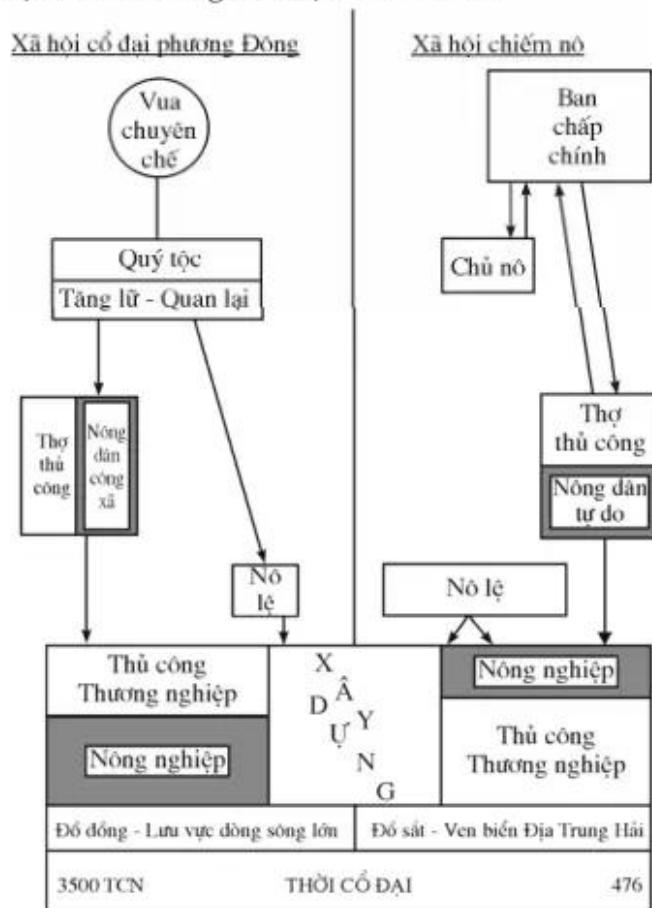
– Hoàn toàn không nên coi bài tổng kết là việc nhắc lại tóm tắt nội dung một cách khô khan mà vẫn cần có tranh ảnh minh họa, giải thích lại những hình, tranh có trong SGK, dẫn thêm một vài mẩu chuyện hoặc nói rõ thêm một vài tình tiết cho sinh động.

GV có thể giới thiệu với HS sơ đồ tiến triển của xã hội nguyên thuỷ (kết hợp với sơ đồ ở bài 2) như sau :

<i>1 triệu năm – Đá cũ sơ kì</i>	<i>40000 năm – Đá cũ hậu kì (hoàn chỉnh)</i>	<i>10000 năm – Đá mới</i>	<i>6000 năm – Kim khí</i>
Riu tay thô sơ Săn bắt, hái lượm Ở trong hang	Dao, nạo, lao – Cung tên Hái lượm, săn bắn Ở nhà lều Có quần áo, trang sức	Riu, dao, liềm, hái Làm gốm và dệt thủ công Chăn nuôi, trao đổi và trồng trọt	
<i>Người tối cổ – Bầy người nguyên thuỷ</i>	<i>Người tinh khôn</i> Thị tộc – bộ lạc Cùng lao động – hưởng thụ – bình đẳng và kính trọng người già		Gia đình phụ hệ – Tư hữu

Không cần cho HS nắm được đủ các chi tiết kể trên, mà chủ yếu là nắm các chi tiết đã nêu trong bài tổng kết. Nhưng với sơ đồ đã được chuẩn bị và với một số câu hỏi gợi ý tương ứng nêu lên cho HS nhận xét, GV có thể giúp các em hiểu và hiểu sinh động các ý cơ bản đã học.

Về thời cổ đại, GV có thể giới thiệu sơ đồ sau :



Về thời trung đại, GV có thể giới thiệu 2 sơ đồ sau :

